

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HSST
Ngày 10-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Duy Chuyên
Ông Lê X Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án ND huyện H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

Bùi Văn X, sinh ngày 04/02/1959 tại xã V, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: **Công giáo**; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bùi Văn H** và bà Hoàng Thị C (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị S, sinh năm 1959 (đã chết); có 05 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền sự: không; tiền án: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/4/2023, bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố bị can đối với bị cáo về hành vi “Ngày 11/8/2022, trộm cắp 04 pho tượng hầu là cổ vật tại chùa Kim Phú Tự thuộc Phú Thôn, xã Tân Khánh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc. Có mặt.

Lưu Thị L, sinh ngày 20/9/1959 tại xã Gi, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn V, xã Gi, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình

độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: **không**; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quốc Ch và bà Phạm Thị L (Đều đã chết); có chồng là ông Vũ Văn Ch (Đã chết); có 04 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hậu Lộc từ ngày 04/01/2023. Có mặt.

- Bị hại: Chùa Tây

Địa chỉ: Thôn Đát Tài 1, xã A, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Võ Văn Ph, sinh năm 1991

Pháp danh: Thích Thiên Â, là Trụ trì Chùa Tây. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Minh T, sinh năm 1971. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Th, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

2. Anh Phạm Vũ Ch, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 26, đường Chu Văn An, phường Quang Trung, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019 Bùi Văn X đến chùa Tây ở xã A, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá đi lễ nên biết Chùa Tây có nhiều tượng cổ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ ngày 29/10/2022, Bùi Văn X gọi điện thoại cho Lưu Thị L rủ đi chơi thì L đồng ý. X chuẩn bị 01 (một) đoạn thép phi 14 dài khoảng 40cm và 02 (hai) vỏ bao tải màu đỏ nhạt. X bỏ thanh thép vào trong bao tải rồi cuộn tròn cả hai vỏ bao tải lại để ở phía trước xe, phía sau xe máy có sẵn dây cao su buộc đồ. X điều khiển xe máy Honda Cub 50 màu xanh, mang biển kiểm soát 29.013.XS đến nhà Lưu Thị L đón rồi điều khiển xe mô tô chở L đi về phía cầu Cừ ra Quốc lộ 1A về hướng huyện H.

Khoảng 20h cùng ngày khi đi đến nghĩa địa gần chùa Tây thuộc thôn Đát Tài 1, xã A, X để xe lại bảo L trông còn X đi vào chùa Tây để trộm cắp tài sản. X đi được được một đoạn ngắn thì L nói sợ ma nên X quay lại dẫn L đến đứng ở gốc cây gần cổng sau chùa Tây. X để lại 01 cái bao tải chỗ L đứng rồi mang theo một bao bên trong cuộn thanh thép phi 14 đi từ cổng phía sau vào bên trong chùa Tây. Khi đi vào sân, X không thấy người trông coi, điện thờ có chốt ngang và ổ khóa ngoài nên X lấy thanh thép phi 14 từ trong bao tải ra để cạy phá thanh chốt ngang làm thanh chốt ngang bị gãy rồi bước vào bên trong. Quá trình cạy phá thanh chốt ngang, X cởi áo khoác ngoài ra để ở bên ngoài điện thờ, bên

trong mặc áo len màu đen có hai sọc ngang màu trắng trước ngực. Sau khi quan sát, X lần lượt bê bức tượng Quan Âm bằng gỗ và tượng Đức Ông bằng gỗ cùng hai bệ ngồi đặt ở Ch giữa và ngoài cùng ban thờ phía bên trái cửa ra vào điện đồng thời X lấy một bức tượng Đức Phật Đản Sinh ở trong tòa Cửu Long ở ban thờ chính giữa cửa ra vào điện đặt ở dưới nền điện. Sau đó, X bê tượng Đức Ông ra đặt ở sân chùa (bên hông điện thờ nhìn ra phía bờ ao), rồi quay vào tiếp tục bê tượng Quan Âm, tượng Đức Phật Đản Sinh và lấy áo khoác ngoài bọc tượng Đức Phật Đản Sinh ở trong tòa Cửu Long lại để tránh bị xước rồi bỏ bao tải ra bỏ tượng Quan Âm và tượng Đức Phật Đản Sinh vào trong một bao tải buộc miệng bao tải lại.

Sau khi bỏ bức tượng Quan Âm và tượng Đức Phật Đản Sinh vào trong bao tải và lấy dây có sẵn ở miệng bao tải buộc miệng bao tải lại, X bê bao tải đựng tượng ra gốc cây chỗ L đang đứng và lấy một bao tải khác để đi vào trong sân chùa Tây bỏ bức tượng Đức Ông vào bên trong bao tải. Do tượng Đức Ông nặng và chỉ có một mình X nên X không bỏ bức tượng Đức Ông vào trong bao tải được; X bê bức tượng Đức Ông và cầm bao tải ra gốc cây chỗ L đứng nhờ L giữ miệng bao tải để X bỏ bức tượng Đức Ông vào trong bao tải và lấy dây có sẵn ở miệng bao tải buộc miệng bao tải lại rồi đi ra nghĩa địa dắt xe máy vào. X nhờ L giữ xe máy để buộc hai bao tải đựng tượng lên phía sau xe máy. Sau đó X chở L đi về trên đường đi, X nói với L: *“nếu bán được tượng tôi cho chị một triệu”*. Sau đó, X chở L về đến chợ Vân Trục, xã Gi thì L xuống xe đi bộ về nhà còn X mang ba bức tượng về nhà ở thôn Đ, xã V cát giầu.

Sau khi trộm cắp được 03 pho tượng, X gọi điện cho Trần Minh T, sinh năm 1971 ở thôn Th, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định vào để bán 03 pho tượng thì T đồng ý. Đến sáng ngày 31/10/2022 Trần Minh T điều khiển xe ô tô BKS 18A-251.00 đến, T đồng ý mua 01 bức tượng Đức Ông và 01 bức tượng Quan Âm với giá 17.000.000đ (*Mười bảy triệu đồng*).

Sau khi mua tượng, Trần Minh T về chụp ảnh hai bức tượng đăng bài trên trang Zalo cá nhân rao bán. Tối ngày 31/10/2022, Phạm Vũ Ch, sinh năm 1969 ở phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến nhà Trần Minh T để xem hai bức tượng Quan Âm và tượng Đức Ông và mua bức tượng Quan Âm với giá 52.000.000đ (*Năm hai triệu đồng*). Đến ngày 10/11/2022, Phạm Vũ Ch tiếp tục đến nhà Trần Minh T xem bức tượng Đức Ông và thống nhất mua với giá 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*). Đến ngày 30/11/2022, Phạm Vũ Ch đến nhà Trần Minh T để trả lại hai bức tượng vì Ch nghi ngờ đó là đồ trộm cắp. Sau khi nhận lại tượng từ Phạm Vũ Ch, Trần Minh T liên lạc với Bùi Văn X để trả lại tượng nhưng không liên lạc được. Biết hai bức tượng Quan Âm và Đức ông là

tài sản do trộm cắp được mà có, ngày 20/12/2022 Trần Minh T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hoá giao nộp.

Tại Kết luận giám định số 36/KLGD ngày 22/12/2022 của Hội Di sản văn hóa và cổ vật tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Đồ vật trưng cầu giám định là cổ vật có tên gọi 02 (hai) pho tượng được chế tác bằng gỗ mít, có sơn son thếp vàng, tượng gỗ được chế tác khoảng cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20 (thời nhà Nguyễn), có giá trị thành tiền là 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐDGTS ngày 22/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận:

- 01 (một) pho tượng gỗ Đức Ông sơn son thếp vàng, chiều cao 80cm, phần sơn son còn nguyên bản, phần thếp vàng còn lại khoảng 30% của pho tượng, hai bàn tay có sửa chữa bằng chất liệu xi măng, hai chân tượng bị gãy có làm lại bằng chất liệu gỗ mới, có giá trị là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

- 01 (một) pho tượng gỗ Quan Âm sơn son thếp vàng, chiều cao 53cm, phần sơn son vẫn còn nguyên bản, phần thếp vàng còn lại khoảng 10% của pho tượng, bàn tay bên trái của pho tượng bị gãy, có giá trị là 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

Từ chối định giá đối với 01 tài sản (tài sản chưa thu giữ được) là 01 (một) pho tượng gỗ Đức Phật Đản Sinh, dáng tượng đứng, cao khoảng 30 cm, đặt trong tòa Cửu Long cao khoảng 60 cm.

Tại kết luận giám định số: 1152/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video của 01 (một) đĩa DVD gửi giám định; trích xuất 06 (sáu) hình ảnh trong các tệp video gửi giám định. (Bút lục: 78).

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) pho tượng gỗ Đức Ông và 01 (một) pho tượng gỗ Quan Âm sơn son thếp vàng sau khi giám định, định giá Cơ quan điều tra Công an huyện H trả lại cho bị hại; bị hại không có yêu cầu gì khác. Đối với 01 bức tượng Đức Phật Đản Sinh ở trong toà Cửu Long hiện tại chưa thu giữ được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hoá đã ra Quyết định truy tìm vật chứng để xử lý theo quy định.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub 50 màu xanh, BKS 29.013.XS có số máy 9749787, số khung 9749890 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hoá đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hoá chờ xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn X và Lưu Thị L khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSHH ngày 13/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Bùi Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lưu Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn X, tuyên bố bị cáo X phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị xử bị cáo từ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù đến 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 22/12/2022.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lưu Thị L, tuyên bố bị cáo Lưu Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị xử bị cáo từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa do không bị tạm giam trong vụ án khác.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: - 01 (một) pho tượng gỗ Đức Ông và 01 (một) pho tượng gỗ Quan Âm sơn son thếp vàng sau khi giám định, định giá Cơ quan điều tra Công an huyện H trả lại cho bị hại. Đối với 01 bức tượng Đức Phật Đản Sinh ở trong toà Cửu Long hiện tại chưa thu giữ được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hoá đã ra Quyết định truy tìm vật chứng để xử lý theo quy định.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub 50 màu xanh, BKS 29.013.XS có số máy 9749787, số khung 9749890 của bị cáo Bùi Văn X, là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu, thanh lý sung quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản là 02 tượng Phật, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên đề nghị không xem xét.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Minh T không yêu cầu

bị cáo X phải trả lại tiền do bán tượng cho anh mà có. Anh Phạm Vũ Ch không có yêu cầu gì khác về dân sự. Vì vậy đề nghị không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH, do các bị cáo đều là người cao tuổi, xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Văn X trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Lưu Thị L trình bày: bị cáo phạm tội trong tình thế bột phát, vai trò giúp sức, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 22 giờ 00' ngày 29/10/2022, bị cáo Bùi Văn X đã lên vào Chùa Tây ở xã A, huyện H, tỉnh Thanh Hóa trộm cắp 03 bức tượng gồm 01 bức tượng gỗ Đức Ông; 01 tượng gỗ Quan Âm (Tổng giá trị được định giá là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), được giám định là cổ vật) và 01 tượng Đức Phật Đản Sinh trong tòa Cửu Long (chưa thu hồi được nên Hội đồng định giá từ chối định giá). Bị cáo Lưu Thị L đứng bên ngoài trong khi X vào chùa Tây thực hiện hành vi trộm. Khi X đem tượng trộm được ra, L giúp X cùng bỏ tượng vào bì. Sau khi trộm cắp, X bán cho Trần Minh T 02 bức tượng là tượng gỗ Đức Ông và tượng gỗ Quan Âm với giá 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng). Bị cáo X phạm tội khi chưa được xóa án tích của Bản án hình sự phúc thẩm số 90/2021/HSPT ngày 03/6/2021 (tại Bản án số 90, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi Văn X đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được

quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Lưu Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 38/CT-VKSHH ngày 13/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Bùi Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lưu Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Bùi Văn X và Lưu Thị L đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần phải đưa ra mức hình phạt phù hợp nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe chung.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Bị cáo Bùi Văn X có nhân thân xấu: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 18/2006/HSST ngày 26/7/2006. Ngày 03/4/2023, bị cáo X bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố bị can đối với bị cáo về hành vi “Ngày 11/8/2022, trộm cắp 04 pho tượng hầu là cổ vật tại chùa Kim Phú Tự thuộc Phú Thôn, xã Tân Khánh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định”.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo X là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích và ở lần phạm tội này, bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung là “Tái phạm nguy hiểm”, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử bị cáo X mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam.

Đối với bị cáo Lưu Thị L phạm tội với vai trò thứ yếu, mờ nhạt do bị cáo L bị đặt vào tình thế bột phát dẫn đến giúp sức cho X phạm tội. Bị cáo L, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa từng có hành vi vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi

xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo để răn đe, giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Do bị hại đã nhận lại tài sản là 02 tượng Phật, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Minh T không yêu cầu bị cáo X phải trả lại tiền do bán tượng cho anh mà có. Anh Phạm Vũ Ch không có yêu cầu gì khác về dân sự. Vì vậy không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) pho tượng gỗ Đức Ông và 01 (một) pho tượng gỗ Quan Âm sơn son thếp vàng sau đã được Cơ quan điều tra Công an huyện H trả lại cho bị hại. Đối với 01 bức tượng Đức Phật Đản Sinh ở trong toà Cửu Long hiện tại chưa thu giữ được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hoá đã ra Quyết định truy tìm vật chứng để xử lý theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub 50 màu xanh, BKS 29.013.XS có số máy 9749787, số khung 9749890 là xe của Bùi Văn X, đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hoá là phương tiện phạm tội nên tịch thu, thanh lý sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo đều là người cao tuổi, thuộc đối tượng được miễn án phí, đề nghị miễn án phí nên miễn án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn X;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lưu Thị L;

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn X và Lưu Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn X 03 năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2022.

Xử phạt bị cáo Lưu Thị L 24 (hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lưu Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, thanh lý sung quỹ nhà nước **01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub 50 màu xanh, BKS 29.013.XS có số máy 9749787, số khung 9749890 của Bùi Văn X đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/BBGN ngày 06 tháng 7 năm 2023.**

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Bùi Văn X và Lưu Thị L.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h.H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- CQĐT Công an h.H;
- CQTHAHS Công an h. H;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã V, xã Gi, h. Hà Trung;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Duy Chuyên

Lê X Thư

Lê Thị Ngọc Tú

